

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

1. Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Đặc tính, thông số kỹ thuật của hàng hóa, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ	<ul style="list-style-type: none">- Có bảng kê khai thông số kỹ thuật đầy đủ các loại hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu, trong đó ghi chú rõ đặc tính thông số kỹ thuật “tương đương” hoặc “tốt hơn” yêu cầu của E-HSMT được duyệt. Đặc tính thông số kỹ thuật hàng hóa của E-HSMT được duyệt là yêu cầu tối thiểu.- Đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa mà nhà thầu kê khai hoàn toàn phù hợp đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định Khoản 1.2 Mục 1 Chương V Phần 2 của E-HSMT được duyệt.- Nhà thầu phải nêu rõ: Ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu theo Mẫu số 10B (Webform trên Hệ thống).	Đạt
	<ul style="list-style-type: none">- Không có bảng kê khai các thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu so với hàng hóa mời thầu.- Hoặc có bảng kê khai thông số kỹ thuật của hàng hóa dự thầu nhưng kê khai không đầy đủ so với hàng hóa mời thầu hoặc đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất, tiêu chuẩn chế tạo và công nghệ của hàng hóa mà nhà thầu kê khai không phù hợp, không đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật quy định tại Khoản 1.2 Mục 1 Chương V Phần 2 của E-HSMT được duyệt.- Hoặc nhà thầu không nêu đầy đủ ít nhất 01 trong các nội dung: Ký mã hiệu, nhãn hiệu, xuất xứ (quốc gia, vùng lãnh thổ sản xuất), hãng sản xuất của hàng hóa dự thầu theo Mẫu số 10B (Webform trên Hệ thống).	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
pháp vận hành chạy thử và hướng dẫn sử dụng. đ) Biện pháp nghiệm thu		
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

3. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì:

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Kế hoạch cung cấp dịch vụ bảo hành, bảo trì đối với các hàng hoá dự thầu. <i>(Khuyến khích nhà thầu tăng thời gian bảo hành, bảo trì so với yêu cầu của E-HSMT)</i>	Theo yêu cầu của E-HSMT tại Chương V	Đạt
	Không theo yêu cầu của E-HSMT tại Chương V	Không đạt
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

4. Khả năng thích ứng về mặt địa lý, môi trường

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Khả năng thích ứng về địa lý, môi trường đối với các hàng hoá dự thầu.	Cam kết hàng hóa, thiết bị dự thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường Việt Nam.	Đạt
	Không có cam kết hàng hóa, thiết bị dự thầu hoàn toàn thích ứng về địa lý, môi trường Việt Nam	Không đạt
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

5. Tác động đối với môi trường và biện pháp giải quyết

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Khả năng tác động đối với môi trường và đề xuất biện pháp giải quyết đối với các hàng hoá dự thầu.	Cam kết hàng hóa, thiết bị được cung cấp không có ảnh hưởng, tác động nhiều đến môi trường hoặc có tác động đến môi trường nhưng có đề xuất biện pháp giải quyết hợp lý, phù hợp.	Đạt
	Không có cam kết hoặc có cam kết nhưng nội dung đề xuất biện pháp	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	giải quyết không hợp lý, không phù hợp đối với trường hợp hàng hóa, thiết bị có tác động nhiều đến môi trường	
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

6. Các yếu tố về điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng đối với các hàng hoá dự thầu.	Có điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng hợp lý, phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.	Đạt
	Điều kiện thương mại, thời gian giao hàng, đào tạo chuyển giao công nghệ, cung cấp các dịch vụ sau bán hàng không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu của E-HSMT.	Không đạt
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

7. Tiến độ cung cấp hàng hóa

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của E-HSMT được duyệt, đảm bảo ≤ 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực - có tính điều kiện thời tiết và các ngày nghỉ theo quy định của pháp luật.	<p>Có Bảng tiến độ chi tiết (có sơ đồ và thuyết minh chi tiết, cụ thể), trong đó phải thể hiện rõ các mốc thời gian bắt đầu và kết thúc của từng nội dung công việc, tuy nhiên tổng tiến độ không vượt thời gian cung cấp theo quy định của E-HSMT được duyệt (≤ 60 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực - có tính điều kiện thời tiết và các ngày nghỉ theo quy định của pháp luật). Cụ thể:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Thời gian cung ứng hoặc sản xuất thiết bị và tập kết đến đơn vị sử dụng. - Thời gian thi công các hệ thống kỹ thuật, lắp đặt thiết bị tại đơn vị sử dụng. - Thời gian vận hành, chạy thử hệ thống, nghiệm thu bàn giao. 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	Không có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa(hoặc không có sơ đồ hoặc không có thuyết minh chi tiết); hoặc có Bảng tiến độ cung cấp hàng hóa (có sơ đồ và thuyết minh chi tiết) nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật; hoặc đề xuất thời gian thi công vượt quá 60 ngày ; hoặc thời gian không quá 60 ngày nhưng không tính đến điều kiện thời tiết hoặc không tính các ngày nghỉ theo quy định của pháp luật.	Không đạt
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

8. Yếu tố thân thiện môi trường

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
Yếu tố thân thiện môi trường của hàng hoá, sản phẩm dự thầu	Cam kết hàng hoá, sản phẩm dự thầu là những hàng hoá, sản phẩm thân thiện với môi trường, không gây hại cho môi trường trong quá trình sản xuất và sử dụng	Đạt
	Không có cam kết hàng hoá, sản phẩm dự thầu là những hàng hoá, sản phẩm thân thiện với môi trường, không gây hại cho môi trường trong quá trình sản xuất và sử dụng	Không đạt
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

9. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu và chất lượng hàng hóa đã được sử dụng tại Điều 20 của Nghị định số 214/2024/NĐ-CP.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
9.1. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu (cung cấp và lắp đặt thiết bị) trong thời hạn 03 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu.	Nhà thầu phải có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu đảm bảo đầy đủ cho cả 03 nội dung a), b), c).	Đạt
a) Tiến độ thực hiện hợp đồng; b) Chất lượng hàng hoá, dịch vụ, bao gồm các sự cố xảy ra trong quá	Nhà thầu không có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu hoặc có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu	Không đạt

trình thực hiện hợp đồng (nếu có) và các yếu tố khác có liên quan; c) Vi phạm hợp đồng, chấm dứt hợp đồng và lý do;	nhưng không đầy đủ theo 03 nội dung a), b), c). <i>* Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì E-HSDT bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu.</i>	
9.2. Thông tin về chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng của nhà thầu (cung cấp và lắp đặt thiết bị) trong thời hạn 01 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu, bao gồm: a) Chất lượng của hàng hóa trên thực tế so với quy định trong hợp đồng; b) Mức độ nghiêm trọng của các lỗi phát sinh và việc khắc phục các lỗi phát sinh hoặc thay thế hàng mới (nếu có); c) Tần suất hư hỏng, gặp sự cố của hàng hóa và chất lượng dịch vụ bảo hành, sửa chữa, khắc phục (nếu có); d) Độ tin cậy, độ bền, hiệu suất, công suất (nếu cần thiết);	Nhà thầu phải có thuyết minh về thông tin chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng của nhà thầu đảm bảo đầy đủ cho cả 04 nội dung a), b), c), d). Nhà thầu không có thuyết minh về thông tin chất lượng hàng hóa đã được sử dụng trong quá trình thực hiện hợp đồng của nhà thầu hoặc có thuyết minh về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu nhưng không đầy đủ theo 04 nội dung a), b), c), d). <i>* Trường hợp phát hiện nhà thầu cam kết không trung thực thì E-HSDT bị loại và nhà thầu sẽ bị coi là có hành vi gian lận trong đấu thầu.</i>	Đạt Không đạt
Kết luận	Có tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt.	Đạt
	Có tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt.	Không đạt

Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.

** **Lưu ý:** Nhà thầu phải trình bày thuyết minh phần đề xuất kỹ thuật theo trình tự nội dung yêu cầu về kỹ thuật của hồ sơ mời thầu gồm 09 nội dung yêu cầu cơ bản (tiêu chuẩn 1, 2, 3, 4, 5, 6, 7, 8, 9). Trường hợp nhà thầu không trình bày thuyết minh đủ 09 nội dung yêu cầu cơ bản thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.*